TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂY GIANG** **TỈNH QUẢNG NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2020/HS-ST
Ngày: 09/9/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂY GIANG, TỈNH QUẢNG NAM

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Hân

Các Hội thẩm nhân dân: Ông ALăng Thanh và bà Bríu Mỹ

Thư ký phiên toà: Ông CLâu Thìn, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tây Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Giang tham gia phiên toà: Bà A Lăng Thị Tơơ, Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 9 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tây Giang, tỉnh Quảng Nam xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 02/2020/TLST-HS ngày 17 tháng 8 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2020/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

A Lăng B, sinh ngày 10 tháng 5 năm 1999; sinh trú quán thôn G, xã A, huyện T, tỉnh Quảng Nam; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 0/12; Dân tộc: Cơ tu; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông A Lăng B (đã chết) và bà Hồih Thị Br (đã chết), bị cáo chưa có vợ con.

Nhân thân: Ngày 07/01/2019 và ngày 29/01/2019 bị Trưởng công an xã A, huyện Tây Giang xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản bằng hình thức phạt "Cảnh cáo".

Tiền sự: Ngày 22/8/2018 bị Chủ tịch UBND xã A, huyện Tây Giang áp dụng biện pháp giáo dục tại xã trong thời hạn 06 tháng.

Tiền án: Ngày 16/7/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Tây Giang, tỉnh Quảng Nam xử phạt 06 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản. Ra trại ngày 22 /01/2020. Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

+ Người bị hại

- Anh: **Lê Văn C**, sinh năm 1987.

Địa chỉ: thôn T, xã H, huyện D, tỉnh Quảng Nam, vắng mặt.

- Chị **Lê Thị Hồng M**; Sinh năm 1988.

Địa chỉ: thôn K, xã T, thị xã Đ, tỉnh Quảng Nam, vắng mặt.

Người bào chữa: Ông Nguyễn Trí B và Ông Zơ Râm Nh - Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Nam bào chữa cho bị cáo ALăng B; Có mặt.

Người phiên dịch: Ông Pơ Loong Nh - Cán bộ Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Tây Giang là người phiên dịch tiếng Cơ tu cho bị cáo; Có mặt.

Người làm chứng: Chị Lê Thị Ph; sinh năm 1989.

Địa chỉ: thôn V, xã Đ, huyện D, tỉnh Quảng Nam; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 06 giờ 30 phút ngày 13/5/2020, ALăng B đi bộ từ thôn Pơ'ning, xã Lăng, huyện Tây Giang xuống trung tâm hành chính huyện Tây Giang để chơi. Khi B đi đến trước cổng trường THPT Tây Giang thuộc thôn Agrồng, xã Atiêng thì B nảy sinh ý định đột nhập vào trong trường để trộm cắp tài sản. ALăng B trèo qua hàng rào để vào bên trong trường, sau đó B đi đến phía dãy nhà tập thể bên trái nằm gần tường rào đột nhập vào phòng của anh Lê Văn C trộm cắp số tiền 270.000 đồng. Sau đó B đi đến phòng của chị Lê Thị Hồng M đột nhập vào phòng trộm cắp 1.850.000 đồng rồi đi vòng ra phía sau của dãy nhà trèo qua tường rào để ra ngoài và đi bộ về thôn Pơ'ning, xã Lăng. Đến khoảng 08 giờ 35 phút, ngày 13/5/2020 chị Lê Thị Ph phát hiện cửa phòng của chị Lê Thị Hồng M bị mở nên điện thoại báo cho chị M. Sau đó các giáo viên ở khu tập thể về kiểm tra tài sản. Qua kiểm tra thì chị M bị mất số tiền 1.850.000 đồng, anh C bị mất số tiền 270.000 đồng. Chị M và anh C đã làm đơn trình báo Công an huyện Tây Giang điều tra vụ việc. Quá trình điều tra tại Cơ quan Công an, bị cáo B đã khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Vật chứng thu giữ: Thu số tiền A Lăng B trộm cắp của anh C và chị M là 2.120.000 đồng và 01 đôi dép màu đỏ đen, 01 áo da màu đen của B; thu của chị Lê Thị Hồng M 01 ví da nhãn hiệu SOFIA, thu của anh Lê Văn C 01 ví da nhãn hiệu LEVIS, 01 quần vải màu đen.

Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tây Giang đã trả lại cho chủ sở hữu chị Lê Thị Hồng M số tiền 1.850.000 đồng và 01 ví da nhãn hiệu SOFIA, trả lại anh Lê Văn C số tiền 270.000 đồng và 01 ví da nhãn hiệu LEVIS, 01 quần vải màu đen. Chị M và anh C đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại bản cáo trạng số 02/CT-VKSTG ngày 17/8/2020 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tây Giang đã truy tố bị cáo A Lăng B về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm b, khoản 1, Điều 173 Bộ luật Hình sự, tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b, khoản 1, Điều 173, điểm h, s khoản 1, khoản 2, Điều 51, điểm g, khoản 1, Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017) tuyên phạt bị cáo từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy 01 đôi dép màu đỏ đen không còn giá trị sử dụng. Tuyên trả lại cho bị cáo ALăng B 01 áo da màu đen.

Người bào chữa ông Nguyễn Trí B và ông Zơ Râm Nh bào chữa cho bị cáo ALăng B đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như: Sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, thiệt hại gây ra không lớn, tự nguyện khắc phục hậu quả, bị cáo là đồng bào dân tộc thiểu số, hoàn cảnh gia đình rất khó khăn, bị cáo mồ côi cả cha lẫn mẹ, bị cáo bị mù chữ, phạm tội do lạc hậu, cha bị cáo tham gia cách mạng được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhất, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt. Nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng điểm b, h, m, s khoản 1, khoản 2, Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất của khung hình phạt. Bị cáo là đồng bào dân tộc thiểu số sống ở vùng có điều kiện đặc biệt khó khăn, hộ nghèo nên đề nghị xem xét miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm.

Phần tranh luận bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng và luận tội của Kiểm sát viên, không có ý kiến tranh luận gì. Người bị hại vắng mặt nhưng có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng:* Trong quá trình điều tra, truy tố, cũng như tại phiên toà bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] *Về nội dung:* Lời khai của bị cáo ALăng B tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và phù hợp với vật chứng thu được. Do đó có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 13/5/2020, ALăng B đi bộ từ xã Lăng xuống trung tâm huyện để chơi khi đi đến trường THPT Tây Giang thì nảy sinh ý định đột nhập vào trong trường để trộm cắp, bị cáo đã lén lút đột nhập vào phòng của anh Lê Văn C ở khu tập thể Trường THPT Tây Giang trộm cắp số tiền 270.000 đồng, sau đó B tiếp tục đột nhập vào phòng của chị Lê Thị Hồng M trộm cắp 1.850.000 đồng.

Với hành vi nêu trên, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Bị cáo ALăng B phạm tội "*Trộm cắp tài sản*", theo điểm b, khoản 1, Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Bản Cáo trạng số 02/CT-VKSTG ngày 17/8/2020 của

Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Giang, tỉnh Quảng Nam và quan điểm luận tội của Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] *Xét tính chất vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy*: Bị cáo có đầy đủ năng lực và nhận thức việc trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, bị cáo đã bị chính quyền địa phương xử lý hành chính về hành vi trộm cắp tài sản nhiều lần và bị Tòa án nhân dân huyện Tây Giang xử phạt 06 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản nhưng do lười lao động, thích hưởng thụ trên thành quả lao động của người khác, bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở của các chủ sở hữu, lén lút trộm cắp tài sản của anh C 270.000 đồng, chị M 1.850.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo mức án tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra thì mới có tính giáo dục riêng và phòng người chung cho xã hội.

[4] *Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy*: Bị cáo ALăng B có nhân thân xấu, có 01 tiền sự chưa chấp hành xong và 01 tiền án chưa được xóa án tích. Bị cáo phạm tội hai lần đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm g, khoản 1, Điều 52 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn như lời đề nghị của người bào chữa là thỏa đáng, bị cáo là đồng bào dân tộc thiểu số Cơ tu, cha mẹ mất sớm, bản thân bị mù chữ, cha bị cáo tham gia cách mạng, được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhất, hoàn cảnh gia đình quá khó khăn, các bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm điểm h, s khoản 1, khoản 2, Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Người bào chữa còn đề nghị áp dụng thêm các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, m khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy tài sản thu hồi chứ không phải bị cáo tự nguyện khắc phục hậu quả và bị cáo hoàn toàn nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật nên không có cơ sở áp dụng là phù hợp với quy định của pháp luật. Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo khi lượng hình thể hiện sự khoan hồng của pháp luật. Tuy nhiên bị cáo có nhân thân xấu, có một tiền sự và một tiền án về hành vi "Trộm cắp tài sản" bị cáo không lấy đây để làm bài học mà tiếp tục trộm cắp tài sản của anh C, chị M, chứng tỏ bị cáo không ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo, đồng thời có tác dụng phòng ngừa tội phạm chung.

[5] *Về trách nhiệm dân sự:* anh Lê Văn C, chị Lê Thị Hồng M đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[6] *Về vật chứng:* Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tây Giang đã trả lại chị Lê Thị Hồng M 01 ví da nhãn hiệu SOFIA, trả lại anh Lê Văn C 01 ví da nhãn hiệu LEVIS, 01 quần vải màu đen nên Hội đồng xét xử không đề cập đến.

Đối với 01 đôi dép màu đỏ đen không còn giá trị sử dụng tuyên tịch thu tiêu hủy, 01 áo da màu đen còn giá trị sử dụng không phải vật chứng của vụ án nên tuyên trả lại cho bị cáo.

[7] *Về án phí:* Bị cáo là đồng bào dân tộc thiểu số sống ở vùng có điều kiện đặc biệt khó khăn, hộ nghèo nên miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Từ những căn cứ và nhận định trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b, khoản 1, Điều 173; điểm h, s khoản 1, khoản 2, Điều 51, điểm g, khoản 1, Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố: Bị cáo ALăng B phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*

1. Xử phạt: Bị cáo ALăng B 09 *(Chín)* tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt đi thi hành án.

2.Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 đôi dép màu đỏ đen; Trả lại cho bị cáo ALăng B 01 áo da màu đen hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tây Giang (Theo biên bản bàn giao vật chứng ngày 17/8/2020).

3. *Về án phí*: Căn cứ điểm đ, khoản 1, Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo A Lăng B.

4. *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm hôm nay. Các bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Tây Giang;
- Công an huyện Tây Giang;
- Những người tham gia tố tụng;
- THADS huyện Tây Giang;
- TAND tỉnh Quảng Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Nam;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Phạm Văn Hân